

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2019/HSST
Ngày 23 - 7 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V - TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Công Cẩn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Hiền

2. Bà Đỗ Thị Vân Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Quang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát thành phố V, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2019/TLST - HS ngày 28 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 325/2019/QĐXX - HS ngày 05 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Sơn T, sinh ngày 20/4/1987; nơi cư trú: Tổ 37, khu T, phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T và con bà Lê Thị H; có vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 21/3/2019 tại đội 5, khu H, phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Tổ công tác Công an thành phố V phát hiện Nguyễn Sơn T có dấu hiệu tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: 01 gói giấy mặt ngoài có chữ, số và hoa văn nhiều màu sắc, mặt trong màu trắng có chữ in bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, T khai là Heroin tàng trữ với mục đích để sử dụng, 01 điện thoại di động đã cũ hiệu NOKIA vỏ màu vàng số imei 357257050056642 kèm sim trong máy số 0976541634, 01 điện thoại di động đã cũ nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen số imei 353649069873146 kèm sim trong máy số 0886348623. Tổ công tác Công an

thành phố V đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật, tài sản của Nguyễn Sơn T. Quá trình khám xét không thu giữ gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số chất bột cục màu trắng đã thu giữ của T. Tại Bản Kết luận giám định số 473/KLGD ngày 24/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Mẫu chất bột cục màu trắng trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,120 gam, loại: Heroine.

Heroine: số thứ tự 9, Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.”

Hoàn lại đối tượng giám định 0,089 gam chất bột cục màu trắng; toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần có liên quan.

Quá trình điều tra, Nguyễn Sơn T đã tự khai ra trước khi bị bắt quả tang T đã 2 lần bán ma túy Heroin cho Đinh Văn M và cơ quan điều tra đã làm rõ, cụ thể:

- Lần 01: Khoảng hơn 14 giờ ngày 27/02/2019, M dùng điện thoại di động số 0913072474 gọi vào điện thoại di động số 0886348623 của T hỏi mua 300.000 đồng Heroin. T đồng ý và hẹn gặp M tại ngã ba thuộc đội 5, khu H, phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Đến nơi hẹn, M đưa cho T 300.000 đồng, T cầm tiền và bảo M đứng đợi, T đi mua ma túy sau đó về đưa lại cho M 01 gói ma túy được gói bằng giấy mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. M cầm gói ma túy Heroin về nhà sử dụng hết cho bản thân bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể.

- Lần 02: Khoảng hơn 7 giờ ngày 18/3/2019, M lại gọi điện cho T hỏi mua 300.000 đồng ma túy Heroin. T đồng ý và hẹn M ra khu vực ngã ba thuộc đội 5, khu H, phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ để trao đổi mua ma túy. Sau khi đến nơi hẹn, M đưa cho T 300.000 đồng, T cầm tiền và bảo M đứng đợi, T đi mua ma túy sau đó quay lại đưa cho M 01 gói ma túy được gói bằng giấy mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. M cầm gói ma túy Heroin về nhà sử dụng hết cho bản thân bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể.

Nguồn gốc hai gói ma túy T bán cho M vào ngày 27/02/2019 và ngày 18/3/2019 Nguyễn Sơn T khai nhận: Sau khi nhận tiền của M và bảo M đứng đợi, T đi bộ tìm mua ma túy thì gặp T tại ngã ba thuộc đội 5, khu H, phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. T hỏi và mua của T mỗi lần 01 gói ma túy Heroin đều có đặc điểm giấy mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng với giá 300.000 đồng, sau đó T đi đến đoạn đường vắng người mở gói Heroin vừa mua được của T ra lấy một phần sử dụng cho bản thân bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể, phần còn lại T gói lại như cũ và đi về chỗ M đứng đợi rồi đưa cho M.

Nguồn gốc gói ma túy thu giữ khi bắt quả tang: Khoảng hơn 9 giờ ngày 21/3/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đi bộ đến khu vực H, phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ để tìm mua ma túy Heroin. Tại đây, T gặp Lê Mạnh T hỏi mua một gói ma túy giá 300.000 đồng. T đồng ý nhận tiền T đưa và đưa lại cho T 01 gói ma túy Heroin có đặc điểm như gói ma túy T tàng trữ khi bị bắt quả tang. T cầm gói ma túy vừa mua được rồi tiếp tục đi bộ tìm nơi sử dụng nhưng vừa đi được một đoạn đến đội 5, khu H, phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ thì bị tổ công tác Công an thành phố V phát hiện, bắt quả tang và thu giữ.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Sơn T, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Mạnh T quá trình khám xét không thu giữ gì. Tại Cơ quan điều tra, T không thừa nhận việc đã bán ma túy cho T như T khai nhận. Xét thấy, việc mua bán ma túy chỉ có người mua và người bán biết, ngoài ra không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố V chưa đủ căn cứ để xử lý đối với T về việc T khai đã mua ma túy của T vào ngày 27/2/2019, 18/3/2019 và ngày 21/3/2019.

Tại Bản cáo trạng số: 102/CT-VKS -VT ngày 26 tháng 6 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo Nguyễn Sơn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Sơn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s, r (điểm r chỉ áp dụng đối với tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”) khoản 1 Điều 51; điểm a, khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

- Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Sơn T từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và từ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 08 (Tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Sơn T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 08 (Tám) năm 09 (Chín) tháng tù đến 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2019.

- Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung quỹ nhà Nước 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu vàng số imei: 357257050056642 là tài sản của bị cáo Tùng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong số: 473/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả mẫu vật sau giám định gồm: 0,089 gam chất bột cục màu trắng và toàn bộ bao gói gửi đến giám định là vật nhà nước cấm lưu hành và 02 sim điện thoại (Trong đó có 01 số điện thoại số: 0976.541.643 và 01 số điện thoại số: 0886.348.623).

Tịch thu 01 chiếc điện thoại hiệu Nokia vỏ màu đen số imei: 353649069873146 là điện thoại T dùng để liên lạc mua bán ma túy.

Buộc bị cáo phải nộp số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) có được do bán ma túy cho M vào các ngày 27/02/2019 và ngày 18/3/2019 để sung ngân sách Nhà nước.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Trong ngày 27/02/2019 và ngày 18/3/2019 tại đội 5, khu H, phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Sơn T đã 02 lần bán trái phép chất ma túy Heroine cho Đinh Văn M thu được số tiền 600.000 đồng và một phần ma túy T sử dụng hết cho bản thân. Số ma túy Heroine mua của T, M đã sử dụng hết; không thu được vật chứng, nên không xác định được khối lượng ma túy. Ngoài ra, hồi 10 giờ 00 phút ngày 21/3/2019 tại đội 5, khu H, phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, T còn tàng trữ trái phép 0,120 gam Heroine, nhằm để sử dụng thì bị Tổ công tác - Công an thành phố V phát hiện bắt quả tang. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận, bị cáo Nguyễn Sơn T phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, tính chất vụ án rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố V. Do vậy, cần đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt phù hợp thì mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: Bị cáo T có nhân thân tốt; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách

nhiệm hình sự nào. Tại cơ quan điều tra bị cáo đã tự thú, khai nhận 02 lần bán ma túy Heroin cho Đinh Văn M và tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Đối với 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu vàng số imei: 357257050056642 là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự để tịch thu xung quỹ nhà nước là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Cần tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong số: 473/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả mẫu vật sau giám định gồm: 0,089 gam chất bột cục màu trắng và toàn bộ bao gói gửi đến giám định là vật nhà nước cấm lưu hành và 02 sim điện thoại (Trong đó có 01 số điện thoại số: 0976.541.643 và 01 số điện thoại số: 0886.348.623) vì không có giá trị sử dụng.

- Cần tịch thu 01 chiếc điện thoại hiệu Nokia vỏ màu đen số imei: 353649069873146 là điện thoại bị cáo T dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- Tịch thu tổng số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) có được do T bán ma túy cho anh Đinh Văn M vào các ngày 27/02/2019 và ngày 18/3/2019 để sung ngân sách Nhà nước.

[5]. Các vấn đề khác:

- Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Mạnh T. Quá trình khám xét không thu giữ gì. Tại Cơ quan điều tra, T không thừa nhận việc đã bán ma túy cho T như T khai nhận. Xét thấy, việc mua bán ma túy chỉ có người mua và người bán biết, ngoài ra không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì chưa đủ căn cứ để xử lý đối với T về việc T khai đã mua ma túy của T vào ngày 27/02/2019, 18/3/2019 và ngày 21/3/2019 là phù hợp.

- Đối với Đinh Văn M là người nghiện ma túy đã có hành vi mua trái phép chất ma túy của Nguyễn Sơn T và đã sử dụng hết cho bản thân. M chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; không có tiền án về tội tàng trữ, sản xuất, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt chất ma túy. Do vậy, ngày 23/3/2019, Công an thành phố V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 67/QĐ-XPVPHC đối với M là phù hợp.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Cần buộc bị cáo T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s, r (điểm r chỉ áp dụng đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”) khoản 1

Điều 51; điểm a, khoản 1 Điều 55; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[2]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sơn T phạm tội tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Sơn T 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái pháp chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Sơn T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 08 (Tám) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2019.

- Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu vàng số imei: 357257050056642 là tài sản của bị cáo T. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/6/2019).

[3]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong số: 473/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả mẫu vật sau giám định gồm: 0,089 gam chất bột cục màu trắng và toàn bộ bao gói gửi đến giám định là vật nhà nước cấm lưu hành và 02 sim điện thoại (Trong đó có 01 số điện thoại số: 0976.541.643 và 01 số điện thoại số: 0886.348.623).

- Tịch thu 01 chiếc điện thoại hiệu Nokia vỏ màu đen số imei: 353649069873146 là điện thoại T dùng để liên lạc mua bán ma túy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/6/2019)

Buộc bị cáo phải nộp số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) có được do T bán ma túy cho M vào các ngày 27/02/2019 và ngày 18/3/2019 để sung ngân sách Nhà nước.

[4]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh, thành phố;
- Chi cục Thi hành án V
- CQTHAHS, CQCSĐT - Công an TP V;
- Trại tạm giam của Công an tỉnh Phú Thọ;
- UBND phường M;
- Bị cáo;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Công Cẩn

